

Địa Hạt Trường Tiểu Học Evergreen

Trường Tiểu Học Norwood Creek



Lời Hiệu Trưởng

Trường Tiểu Học Norwood Creek được xây vào năm 1981, bên cạnh một công viên thành phố. Cơ sở sạch sẽ, quyến rũ của chúng tôi là nguồn hạnh diện của nhân viên, học sinh, và cộng đồng. Một tòa nhà thương trực chính gồm có các văn phòng, phòng nhân viên giảng huấn, và một phòng đa dụng; một trung tâm phương tiện và 35 phòng học lưu động bao quanh. Trường Tiểu Học Norwood Creek đã được nhìn nhận là Trường Xuất Sắc California và Trường Băng Xanh Toàn Quốc (National Blue Ribbon School).

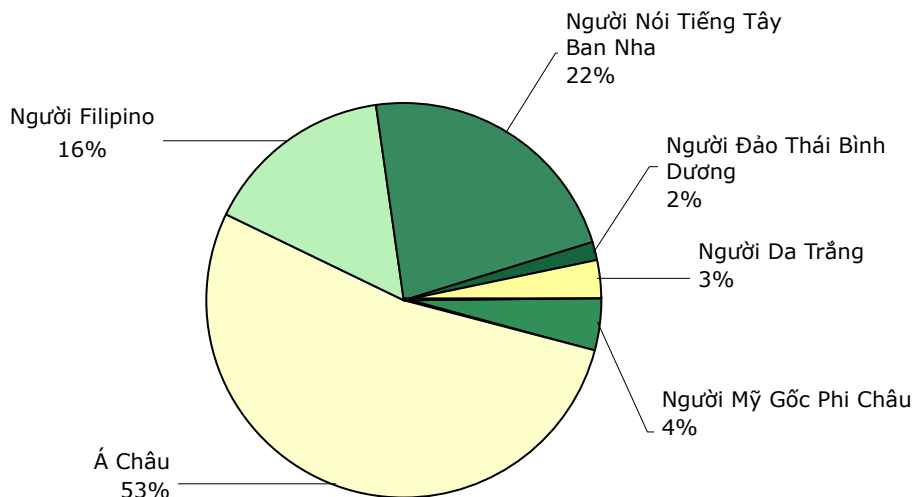
Trường Tiểu Học Norwood Cree có ba mục tiêu chính. Trước hết, chúng tôi cố gắng giúp cho học sinh cho các kinh nghiệm học tập có ý nghĩa và một học trình cần vận dụng trí óc nhiều. Châm ngôn của chúng tôi, "Học Suốt Đời," nổi lên mục tiêu giáo dục này. Thứ nhì, chúng quyết tâm phát huy tối đa tiềm năng của mỗi trẻ về lãnh vực xã hội, đạo đức, cảm xúc, thể chất, và trí tuệ. Các sinh hoạt và kinh nghiệm nhằm đạt được mục tiêu này được cung cấp trong mỗi lớp học, trong tất cả các cấp lớp, và toàn trường. Sau cùng, Trường Tiểu Học Norwood Creek muốn cha mẹ tham gia vào nền giáo dục của con em họ. Hội Đồng Tại Trường, Hội Phụ Huynh Giáo Viên, và nhiều ủy ban cố vấn giao quyền cho cha mẹ và khuyến khích cha mẹ tích cực tham gia. Chúng tôi khuyến khích cha mẹ giữ một vai trò tích cực trong nền giáo dục của trẻ tại Trường Tiểu Học Norwood Creek.

Ngoài các mục tiêu toàn trường này, mỗi năm nhân viên áp dụng từ hai đến ba mục tiêu cụ thể về học trình. Các mục tiêu của chúng tôi trong năm 2005-2006 là về các lãnh vực văn chương ngôn ngữ và toán học.

Số Học Sinh Ghi Danh và Nhân Khẩu

Tổng số học sinh ghi danh trong niên khóa 2005-2006 là 623 học sinh.

Thành Phần Sắc Dân



Clifton Black
Tổng Giám Quản

Dr. Robert Pruitt
Hiệu Trưởng

Trường Tiểu Học Norwood Creek

Lớp K-6

3241 Remington Way
San Jose, CA 95148

Điện Thoại: (408) 270-6727
Fax: (408) 223-9266

Web Site Nhà Trường:

www.norwoodcreek.ca.campusgrid.net/home

Địa Hạt Trường Tiểu Học Evergreen

3188 Quimby Road
San Jose, CA 95148

Điện Thoại: (408) 270-6800
Fax: (408) 270-3894

Web Site Địa Hạt:

www.eesd.org

Phiếu Phúc Trình Trách Nhiệm Nhà Trường

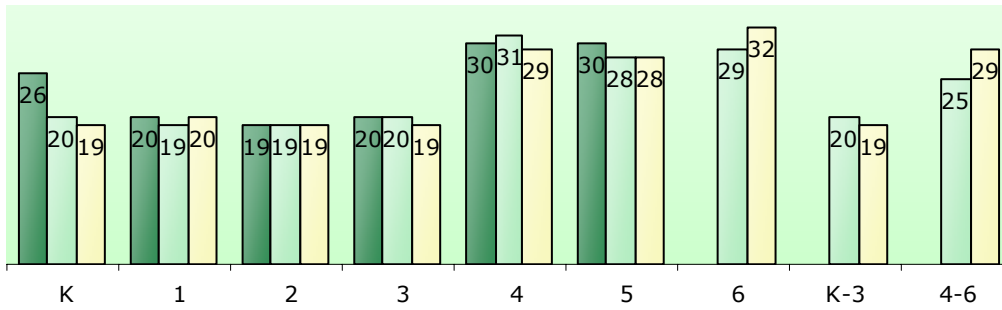
Dữ Kiện Từ Niên Khóa 2005-2006 Được Ấn Hành Trong Niên Khóa 2006-2007

Sĩ Số Học Sinh Trong Lớp

Dữ kiện ba năm về sĩ số học sinh trung bình trong lớp được trình bày dưới đây.

Sĩ Số Học Sinh Theo Cấp Lớp

■ 03-04 ■ 04-05 □ 05-06



Sĩ Số Học Sinh — Số Phòng Học Theo Sĩ Số									
Cấp Lớp	2003-04			2004-05			2005-06		
	1-20	21-32	33+	1-20	21-32	33+	1-20	21-32	33+
K	1	3		4			4		
1	6			4			4		
2	6			3			3		
3	6			5			5		
4		4			3			3	
5		5			3			3	
6					3			2	1
K-3				2			2		
4-6					1			1	

Giảm Sĩ Số Học Sinh

Các địa hạt học đường tham gia được tài trợ để giảm sĩ số học sinh trong những lớp K-3 xuống 20 hoặc ít hơn cho mỗi giáo viên. Bảng dưới đây cho thấy tỷ lệ học sinh ghi danh trong lớp Giảm Sĩ Số Học Sinh cho mỗi cấp lớp ở trường.

Giảm Sĩ Số Học Sinh			
Cấp Lớp	2003-04	2004-05	2005-06
K	25%	100%	100%
1	100%	100%	100%
2	100%	100%	100%
3	100%	100%	100%

Tạm Đuối và Trục Xuất

Bảng dưới đây cho thấy tỷ lệ học sinh bị tạm đuối và trục xuất (tổng số vụ chia cho tổng số học sinh ghi danh) trong ba năm gần đây nhất.

Tỷ Lệ Tạm Đuối và Trục Xuất						
	Norwood Creek ES			Evergreen ESD		
	03-04	04-05	05-06	03-04	04-05	05-06
Tỷ Lệ Tạm Đuối	0.008	0.016	0.019	0.031	0.055	0.046
Tỷ Lệ Trục Xuất	0.000	0.000	0.000	0.001	0.002	0.002

Phụ Huynh Tham Gia

Là những người hợp tác trong việc giáo dục học sinh chúng tôi, các bậc phụ huynh tại Trường Tiểu Học tham gia tiến trình giáo dục bằng cách yểm trợ các mục tiêu nhà trường, giúp nhận định và giải quyết các khó khăn của trường, tìm hiểu về các quan tâm giáo dục, tham gia duyệt xét và phát triển chương trình, tham dự các chương trình hướng dẫn phụ huynh do hội PTA bảo trợ và những dịp tổ chức cho gia đình, và làm việc tình nguyện nhiều giờ tại trường. Những người gây quỹ trong hội PTA yểm trợ tài chánh cho vật liệu trong lớp, máy điện toán, và hướng dẫn phụ huynh. Trong niên khóa 2005-2006, hội PTA của chúng ta đã gây quỹ được khoảng \$30,000 để yểm trợ các chương trình nhà trường.

Có truyền thông liên tục giữa trường và nhà. Phụ huynh được thông báo về các mục tiêu nhà trường, mức tiến bộ của con họ, các chính sách, chương trình, và hoạt động qua các bản tin lớp học và toàn trường. Web site của Norwood Creek được cập nhật đều đặn. Luôn luôn có các cơ hội tham gia trong lớp, qua Hội Đồng Tại Trường, một hội PTA vững mạnh và tích cực, và qua nhiều hội đồng cố vấn khác nhau của địa hạt và nhà trường. Những buổi Họp Cộng Cộng và họp phụ huynh/giáo viên có số người tham dự đến 90%.

Cộng đồng chung cũng tham gia vào các nỗ lực giáo dục của Trường Tiểu Học Norwood Creek trong cương vị giảng viên nghệ thuật và giáo viên thỉnh giảng. Chương trình hội họp học sinh của chúng tôi mời các diễn giả, nghệ sĩ, và những người biểu diễn địa phương vào trường để chia sẻ kiến thức và tài năng của họ với học sinh của chúng tôi.

Xin liên lạc với Dr. Robert Pruitt, Hiệu Trưởng, tại số (408) 270-6727, để biết chi tiết về làm việc tình nguyện.

Cơ Sở Nhà Trường

Bảng dưới đây trình bày kết quả xem xét và đánh giá mới đây nhất để xác định tình trạng tốt của cơ sở nhà trường.

Tình Trạng Cơ Sở Nhà Trường		
Đánh Giá Tạm Thời Khu Vực Thiết Bị	Cơ Sở Trong Tình Trạng Tốt?	
	Có	Không
Hơi Đốt Rò Rỉ	✓	
Các Hệ Thống Cơ Giới	✓	
Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng (trong và ngoài)	✓	
Các Bề Mặt Bên Trong Nhà (tường, sàn, và trần)	✓	
Vật Liệu Nguy Hiểm (trong và ngoài)	✓	
Hư Hại Cấu Trúc	✓	
An Toàn Hỏa Hoạn	✓	
Điện (trong và ngoài)	✓	
Ô Nhiễm Côn Trùng/Chuột Bọ	✓	
Máy Nước Uống (trong và ngoài)	✓	
Phòng Vệ Sinh	✓	
Cống	✓	
Sân Chơi/Sân Trường	✓	

* Ngày xem xét trường và ngày Đánh Giá Tạm Thời Thiết Bị được thực hiện trong Tháng Mười Một, 2006.

Cơ Sở

Địa Hạt Học Đường Evergreen có 18 trường, gồm 15 trường tiểu học và 3 trường trung học đệ nhất cấp. Địa Hạt khai mạc trường tiểu học mới nhất vào mùa thu 2004.

Địa Hạt tham gia Chương Trình Bảo Trì Trì Hoãn của Tiểu Bang để thay mới những phần quan trọng của cơ sở nhà trường (chẳng hạn như HVAC, mái nhà, mặt sàn, v.v...).

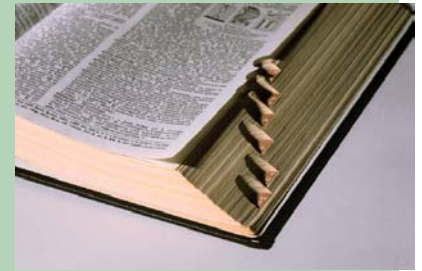
Các tòa nhà ở trường gồm phần xây cất vĩnh viễn và nhiều lớp học lưu động để đáp ứng số học sinh ghi danh gia tăng. Trường này được xây vào năm 1981. Nhà trường không có phòng học vĩnh viễn, có 36 phòng học lưu động, một thư viện, phòng ăn/phòng đa dụng, và phòng giáo viên.

Các dự án xây cất mới đây tại trường gồm:

- Sơn lại các tòa nhà
- Mười hai phòng học tiêu chuẩn để thay đổi cách dùng
- Tân trang mười hai phòng học
- Tráng nhựa lại bãi đậu và sân chơi

Nhân viên Bảo Trì và Khuôn Viên của Địa Hạt Học Đường Evergreen, cùng với nhân viên trông giữ ngày và đêm của chúng tôi, bảo đảm cho các tòa nhà và sân trường được an toàn, sạch sẽ, và trong tình trạng tốt. Lịch trình trông giữ nghiêm ngặt hàng ngày bảo đảm cho phòng học, phòng vệ sinh, văn phòng, và sân chơi được sạch sẽ cho cả học sinh lẫn nhân viên.

Nhân viên bảo trì và khuôn viên trông nom đều đặn để bảo đảm cỏ và các khu vực lập phong cảnh được bảo trì tốt đẹp và các tòa nhà của trường, sân trường và các khu vực chơi đùa có thể dùng an toàn. Các dự án sửa chữa và bảo trì cần thiết được thực hiện nhanh chóng.



An Toàn Nhà Trường

Duy trì một môi trường an toàn, trật tự thật thiết yếu để học tập. Để bảo đảm trường sở chúng tôi được an toàn, sạch sẽ, và trong tình trạng tốt, cơ sở nhà trường được xem xét hàng năm theo một danh sách kiểm điểm chi tiết và toàn diện. Một Kế Hoạch An Toàn toàn trường, được cất trong văn phòng nhà trường, nêu tất cả các thủ tục và tiến trình khẩn cấp. Ngoài ra, Kế Hoạch Nhà Trường cũng được hiệu đính hàng năm để thích hợp với các đặc tính của học sinh và nhân viên, môi trường thể chất, môi trường xã hội, và văn hóa nhà trường. Các Kế Hoạch An Toàn được cập nhật mỗi Tháng Tám và duyệt xét cùng với nhân viên vào đầu mỗi năm học. Các kế hoạch này đã được cập nhật vào Tháng Tám 2006 vào ngày phát triển nhân viên đầu tiên trước khi học sinh nhập học lại. Những buổi thực tập đều đặn giúp bảo đảm cho nhân viên và học sinh chuẩn bị sẵn sàng cho trường hợp khẩn cấp.

Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy

"Mỗi môn học, mỗi học sinh" là cách dùng sách giáo khoa tại Địa Hạt Học Đường Evergreen. Trong những môn học Anh Ngữ, toán, lịch sử, xã hội học và khoa học, mỗi học sinh được cung cấp sách giáo khoa tiêu chuẩn của cấp lớp từ trong danh sách được Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang áp dụng để dùng ở lớp và ở nhà để hoàn tất bài làm ở nhà.

Tất cả sách giáo khoa và tài liệu đều qua một tiến trình chọn lựa nghiêm ngặt gồm ý kiến đóng góp của giáo viên và cộng đồng trước khi được đề nghị cho Hội Đồng Quản Trị phê chuẩn. Tất cả tài liệu được trình bày cho công chúng duyệt xét tại Trung Tâm Giáo Viên.

Mỗi phòng học đều có ngân sách cho tiếp liệu hàng ngày. Các tài liệu giảng dạy thêm, chẳng hạn sách đọc theo cấp, đồ chơi toán học, bản đồ, tập bản đồ, và thiết bị khoa học, được dành riêng để dùng trong phòng học và có sẵn cho mỗi phòng học. Một thư viện hoàn toàn tự động có đầy đủ tài liệu để khảo cứu và đọc sách giải trí.

Kỹ thuật giáo dục gồm có thiết bị máy móc và nhu liệu thích hợp để học sinh thành công. Nhà trường có phương tiện truy cập Internet và kỹ thuật này được học sinh và nhân viên sử dụng để nâng cao giảng dạy và học tập. Tất cả người lớn đều có thể liên lạc bằng e-mail cũng như mỗi phòng học đều có điện thoại. Các chương trình nhu liệu toàn trường như *Accelerated Reader* phát huy kỹ năng đọc sách độc lập của học sinh.

Sách Giáo Khoa		
Lớp	Tên Sách Giáo Khoa/Nhà Xuất Bản	Năm Áp Dụng
Mẫu Giáo	<i>Kindergarten Math Program</i> , Harcourt Brace	2001
1-6	<i>California Math</i> , Pearson Scott Foresman	2001
Mẫu Giáo	<i>Social Studies</i> , Pearson Scott Foresman	2006
1-6	<i>Social Studies</i> , Houghton Mifflin	2006
K-5	<i>Science</i> , Harcourt Brace, and Holt, Rinehart and Winston	2002
6	<i>Earth Science</i> , Holt, Rinehart and Winston	2001
K-6	<i>California Reading</i> , Houghton Mifflin Company	2003
Những Môn Chính Trong Học Trình		Tỷ Lệ Bách Phân Học Sinh Thiểu Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy Được Chỉ Định Riêng
Đọc/Ngôn Ngữ		0%
Toán		0%
Khoa Học		0%
Lịch Sử-Xã Hội Học		0%

* Dữ kiện này là dữ kiện mới nhất được thu thập và kiểm chứng vào Tháng Chín, 2006.

Môi Trường Học Tập Tốt

Trường chúng tôi là một nơi học tập có kỳ vọng cao về thành quả và hạnh kiểm của học sinh. Các kế hoạch về văn hóa trong lớp và hạnh kiểm được gửi về nhà vào Tháng Chín, và thông tin cho phụ huynh về các quy luật trong lớp và toàn trường và các hậu quả. Kỳ luật được xem là chuyện riêng giữa giáo viên, trẻ, và gia đình. Các chương trình công nhận thành quả của trường gồm Học Sinh-Trong-Tuần, Siêu-Học-Sinh-Giúp-Đỡ, Bảng Danh Dự, và đi học đều đặn hoàn hảo. Phương tiện truyền thông với phụ huynh là qua các tập bài làm hàng tuần, họp phụ huynh-giáo viên, e-mail, bản tin lớp học và trường, Đêm Trở Lại Trường, và những buổi hội thảo hướng dẫn phụ huynh.

Giảng Dạy và Lãnh Đạo

Xuất sắc, bình đẳng, và phương tiện tiếp nhận là nền tảng của một chương trình giảng dạy và lãnh đạo có phẩm chất. Tái duyệt và hiệu đính học trình là một tiến trình liên tục gồm các tiểu ban giáo viên và điều hành viên. Để củng cố các chương trình giảng dạy, hàng năm chúng tôi đều tự thẩm định. Dữ kiện thẩm định tóm lược và cấu tạo và kết quả thăm dò ý kiến phụ huynh, học sinh, và nhân viên được phân tích và dữ kiện đó được dùng để lập các mục tiêu và hoạt động cải tiến qua Tiến Trình Cải Tiến Trường Học. Các lãnh vực tập trung văn hóa của địa hạt được thiết lập để bảo đảm thích hợp với các nguyên tắc hướng dẫn và tiêu chuẩn của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang, và bảo đảm mỗi trẻ đều tiếp nhận học trình then chốt.

Giáo viên và điều hành viên theo dõi mức tiến bộ của từng học sinh để đạt đến các tiêu chuẩn văn hóa suốt năm kèm với những kỳ tái duyệt định kỳ kết quả trắc nghiệm của Tiểu Bang, hiệu năng, kết quả CELDT cho người học ngôn ngữ, hoặc qua bản IEP cho học sinh giáo dục đặc biệt. Tất cả dữ kiện được tách riêng để bảo đảm không học sinh nào bị bỏ rơi. Một Toán Nghiên Cứu Học Sinh họp đều đặn để thảo luận, can thiệp, và theo dõi các học sinh nào chưa thông thạo các tiêu chuẩn ngôn ngữ và toán. Tất cả học sinh đều được cung cấp cơ hội để thành công, với các sách lược giảng dạy phân biệt, giảng dạy chung trong lớp, các dịch vụ yểm trợ chương trình đặc biệt, và những lớp can thiệp sau giờ học và học hè.

Để nâng cao thêm chương trình giảng dạy, địa hạt thiết kế và thành lập một hệ thống truyền thông dữ kiện Mạng Khu Vực Rộng (WAN) để nối tất cả các trường và văn phòng về mặt điện tử, giúp họ trao đổi tin tức và truy cập Internet. Là một phần của hệ thống này, địa hạt duy trì một trang Web tại www.eesd.org.

Dr. Robert Pruitt đã là hiệu trưởng Trường Tiểu Học Norwood Creek trong chín năm, và có 36 năm kinh nghiệm giáo dục.

Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn California

Những Bài Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn California gồm nhiều câu trả lời (CST), một phần của chương trình Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn Hóa và Phúc Trình (STAR), chỉ được áp dụng cho học sinh trong các trường công lập tại California. Những bài trắc nghiệm này xác định thành quả của học sinh về mức đạt được các tiêu chuẩn giáo dục và các mục tiêu và của Các Tiêu Chuẩn Môn Học California. Những bài trắc nghiệm này cũng cho học sinh biết về mức thành công của mình về những gì học sinh theo lẽ phải biết trong mỗi cấp lớp và môn học.

Học sinh lớp 2-11 thi trắc nghiệm Anh Ngữ và toán. Học sinh lớp 4 và 7 cũng thi viết luận. Học sinh lớp 8, 10, và 11 thi trắc nghiệm về lịch sử-xã hội học, và học sinh lớp 5, và 8 đến 11 thi trắc nghiệm khoa học.

Vì những bài trắc nghiệm này nhằm đo lường học sinh đạt được các tiêu chuẩn đến mức nào thay vì so sánh thành quả với các học sinh khác, kết quả được phúc trình là cấp hiệu năng. Năm cấp hiệu năng là: **cao cấp** (vượt hơn các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang), **thông thạo** (hội đủ Các Tiêu Chuẩn), **cơ bản**, **dưới cơ bản**, và **dưới cơ bản nhiều**. Học sinh đạt được điểm số ở mức thông thạo hoặc cao cấp là hội đủ Các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang trong môn học đó.

Kết Quả CST

Bảng dưới đây cho thấy tỷ lệ bách phân học sinh có điểm số ở mức thông thạo hoặc cao cấp về Anh Ngữ, toán, và khoa học. Muốn xem toàn bộ phúc trình về tất cả những nhóm phụ và điểm số theo cấp lớp, xin đến <http://star.cde.ca.gov/>.

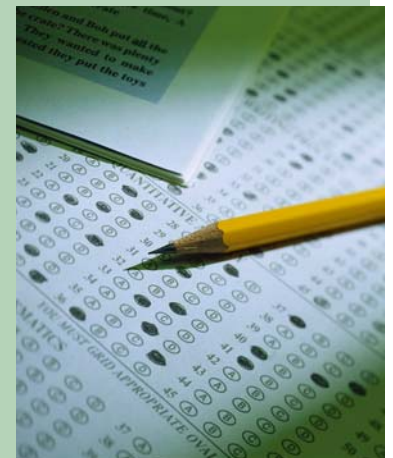
Tỷ Lệ Bách Phân Học Sinh Ở Mức Thông Thạo hoặc Cao Cấp									
Năm Trắc Nghiệm	Norwood Creek ES			Evergreen ESD			California		
	03-04	04-05	05-06	03-04	04-05	05-06	03-04	04-05	05-06
Anh Ngữ-Ngôn Ngữ	63%	59%	60%	54%	58%	61%	36%	40%	42%
Toán	71%	68%	66%	60%	65%	67%	34%	38%	40%
Khoa Học	39%	48%	48%	38%	47%	52%	25%	27%	35%

Kết Quả CST Nhóm Phụ: Anh Ngữ-Ngôn Ngữ, Toán, và Khoa Học

Các Nhóm Phụ, Mùa Xuân 2006 – Tỷ Lệ Bách Phân Học Sinh Ở Mức Thông Thạo hoặc Cao Cấp			
Môn	Anh Ngữ-Ngôn Ngữ	Toán	Khoa Học
Năm Trắc Nghiệm	2005-06	2005-06	2005-06
Nam	51%	62%	47%
Nữ	70%	70%	50%
Người Học Anh Ngữ	35%	44%	5%
Học Sinh Kém Thế Kinh Tế	45%	52%	34%
Học Sinh Khuyết Tật	❖	❖	❖
Dịch Vụ Giáo Dục Học Sinh Di Cư	❖	❖	❖
Người Mỹ Gốc Phi Châu	❖	❖	❖
Thổ Dân Mỹ Châu hoặc Dân Bản Thổ Alaska	❖	❖	❖
Người Á Châu	72%	79%	58%
Người Filipino	56%	63%	25%
Người Nói Tiếng Tây Ban Nha hoặc Châu Mỹ La Tinh	40%	44%	29%
Người Đảo Thái Bình Dương	❖	❖	❖
Người Da Trắng	❖	❖	❖

❖ Chỉ phúc trình dữ kiện về những nhóm phụ có dân số đáng kể.

“Trường chúng tôi là một nơi học tập có nhiều kỳ vọng về thành quả và hạnh kiểm của học sinh.”



Ghi Chú về Trắc Nghiệm: Chỉ phúc trình dữ kiện về những nhóm phụ có dân số đáng kể. Có thể không thấy dữ kiện nếu những nhóm phụ về sắc tộc/chủng tộc, kém thế xã hội kinh tế, hoặc những nhóm phụ khác (1) có ít hơn 100 học sinh có điểm số trắc nghiệm hợp lệ HOẶC (2) có ít hơn 15% số học sinh được trắc nghiệm trong trường và ít hơn 50 học sinh có điểm số hợp lệ.

Trắc Nghiệm Dựa Trên Mức Bình Thường

Những loại trắc nghiệm dựa trên mức bình thường (NRT) là trắc nghiệm về thành quả gồm nhiều câu trả lời để chọn và được thực hiện toàn quốc nhằm cung cấp dữ kiện thống kê ở cấp toàn quốc. Mục đích của những bài trắc nghiệm này là để xác định học sinh tại California đạt được thành quả văn hóa đến đây so với học sinh toàn quốc về đọc, ngôn ngữ, đánh vần, và toán chỉ cho lớp 3 và 7. Các bài trắc nghiệm dựa trên mức bình thường hiện nay được Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang áp dụng là Trắc Nghiệm Thành Quả California, Ấn Bản Thứ Sáu, hay CAT/6. Muốn biết toàn bộ phức trình về tất cả các nhóm phụ và điểm số của những nhóm đó, xin đến <http://star.cde.ca.gov/>.

Kết Quả NRT

Những bảng dưới đây cho thấy tỷ lệ bách phân học sinh có điểm số bằng hoặc trên mức trung bình 50 phần trăm (trung bình toàn quốc) về đọc và toán.

Tỷ Lệ Bách Phân Có Điểm Số Bằng hoặc Trên Mức 50 Phần Trăm						
Môn Học	Đọc			Toán		
Năm Trắc Nghiệm	03-04	04-05	05-06	03-04	04-05	05-06
Norwood Creek ES	58%	43%	47%	74%	70%	72%
Evergreen ESD	54%	54%	54%	68%	70%	70%
California	43%	41%	42%	51%	52%	53%

Kết Quả NRT Nhóm Phụ: Đọc và Toán

Các Nhóm Phụ, Mùa Xuân 2006 – Tỷ Lệ Bách Phân Bằng hoặc Trên Mức 50 Phần Trăm		
Môn Học	Đọc	Toán
Năm Trắc Nghiệm	2005-06	2005-06
Nam	39%	69%
Nữ	57%	77%
Người Học Anh Ngữ	26%	71%
Học Sinh Kém Thế Kinh Tế	29%	58%
Học Sinh Khuyết Tật	❖	❖
Dịch Vụ Giáo Dục Học Sinh Di Cư	❖	❖
Người Mỹ Gốc Phi Châu	❖	❖
Thổ Dân Mỹ Châu hoặc Dân Bản Thổ Alaska	❖	❖
Người Á Châu	49%	92%
Người Filipino	53%	71%
Người Nói Tiếng Tây Ban Nha hoặc Châu Mỹ La Tinh	32%	53%
Người Đảo Thái Bình Dương	❖	❖
Người Da Trắng	❖	❖

❖ Chỉ phức trình dữ kiện về những nhóm phụ có dân số đáng kể.

Nhân Viên Cố Vấn Văn Hóa

Số Nhân Viên Cố Vấn Văn Hóa (FTE)	Tỷ Lệ Học Sinh đối với Mỗi Nhân Viên Cố Vấn Văn Hóa
0	0.0

Nhân Viên Yểm Trợ của Địa Hạt

Địa hạt cung cấp các nhân viên yểm trợ và chương trình sau đây để đáp ứng các nhu cầu của học sinh, giáo viên, phụ huynh, và điều hành viên: Tâm Lý Gia Học Đường, Chuyên Viên Trị Liệu Tiếng Nói và Ngôn Ngữ, Nhân Viên Cố Vấn, Y Tá Nhà Trường, Phụ Tá Văn Phòng Sức Khỏe, Chuyên Viên Tài Nguyên, Chuyên Viên PE Ứng Biến, Chuyên Viên GATE, Chuyên Viên ELL, chương trình Giáo Dục Di Cư, các chương trình Ban Ngày Đặc Biệt, Giáo Viên Tài Nguyên theo Title I, và các chương trình học hè. Nhân viên được bổ nhiệm đến các trường tùy theo nhu cầu học sinh.



Nhân Viên Yểm Trợ của Nhà Trường

Sau đây là danh sách nhân viên yểm trợ tại nhà trường và những người làm việc tương đương toàn thời gian (FTE):

- Giáo Viên Phương Tiện Thư Viện (Quản Thủ Thư Viện) 0.11
- Nhân Viên Dịch Vụ Phương Tiện Thư Viện (bán chuyên nghiệp) 0.68
- Tâm Lý Gia 0.44
- Nhân Viên Xã Hội 0.00
- Y Tá 0.11
- Chuyên Viên Trị Liệu Tiếng Nói/Ngôn Ngữ/Thính Lực 0.78
- Chuyên Viên Tài Nguyên (không dạy) 1.00
- Loại khác (Chuyên Viên Thể Dục Ứng Biến và Chuyên Viên Trị Liệu Vận Động) 0.00

Khả Năng Giáo Viên

Bảng dưới đây trình bày chứng chỉ và khả năng của giáo viên. Muốn biết thêm chi tiết, xin đến <http://data1.cde.ca.gov/dataquest/>.

Chi Tiết về Chứng Chỉ của Giáo Viên				
Giáo Viên	Evergreen ESD		Norwood Creek ES	
	05-06	03-04	04-05	05-06
Có Đầy Đủ Chứng Chỉ	599	29	26	26
Không Có Đầy Đủ Chứng Chỉ	34	3	3	2
Giảng Dạy Ngoài Môn Chính Chuyên Ngành		0	0	0
		04-05	05-06	06-07*
Giáo Viên Bổ Nhiệm Sai cho Người Học Anh Ngữ—Giáo viên cho Người Học Anh Ngữ (ELL) không có chứng chỉ ELL		1	1	1
Tổng Số Giáo Viên Bổ Nhiệm Sai		1	1	1
Số Giáo Viên Chưa Điền Khuyết—giáo viên trong chức vụ còn trống vào đầu năm học cho trọn năm hoặc trọn một học kỳ sáu tháng		0	0	0

* Dữ kiện trình bày là dữ kiện mới nhất đang có.

Giáo Viên Hội Đủ Điều Kiện NCLB

NCLB đòi hỏi tất cả các giáo viên dạy những môn văn hóa nòng cốt phải “có khả năng cao độ.” Nói chung, một giáo viên được xem là có khả năng cao độ thì phải có bằng cử nhân, một chứng chỉ giáo viên thích ứng của California, và đã chứng tỏ khả năng về mỗi môn nòng cốt đang giảng dạy. Muốn biết thêm chi tiết về khả năng giáo viên liên quan đến NCLB, xin đến www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq.

Những Môn Văn Hóa Nòng Cốt Được Các Giáo Viên Hội Đủ Điều Kiện Không Bỏ Rơi Trẻ (NCLB) Giảng Dạy		
	% Những Lớp Do Giáo Viên Hội Đủ Điều Kiện NCLB Giảng Dạy	% Những Lớp Do Giáo Viên Không Hội Đủ Điều Kiện NCLB Giảng Dạy
Trường Đây	92.9%	7.1%
Tất Cả Các Trường trong Địa Hạt	86.0%	14.0%
Các Trường Có Nhiều Học Sinh Nghèo*	0.0%	0.0%
Các Trường Có Ít Học Sinh Nghèo	82.0%	18.0%

* Evergreen ESD không có trường nào có nhiều học sinh nghèo.

Số Ngày Tối Thiểu và Số Phút Giảng Dạy

Trong năm 2005-06, Trường Tiểu Học Norwood Creek có 35 ngày tối thiểu (ra sớm) dành riêng để phát triển nhân viên và họp phụ huynh-giáo viên. Bảng dưới đây cho thấy số phút học theo cấp lớp.

Số Phút Giảng Dạy		
Cấp Lớp	Cung Cấp	Điều Kiện của Tiểu Bang
Mẫu Giáo	36,000	36,000
1-3	50,610	50,400
4-6	54,075	54,000

Đánh Giá Giáo Viên

Mục đích của thủ tục đánh giá giáo viên là để phát huy giảng dạy có phẩm chất. Các giáo viên kinh nghiệm nói chung được đánh giá hai năm một lần và các giáo viên mới được đánh giá hàng năm theo Thỏa Thuận Thương Lượng Tập Thể. Những kỳ đánh giá được dựa trên Các Tiêu Chuẩn California cho Nghề Giáo Viên và về các lãnh vực học như: giảng dạy, quản trị lớp học, truyền thông giữa học sinh/phụ huynh/nhân viên, và các trách nhiệm chuyên nghiệp.

Các Chương Trình Tưởng Thưởng và Can Thiệp của Tiểu Bang

Các chương trình tưởng thưởng và can thiệp của tiểu bang hiện được quy định trong Bộ Luật Giáo Dục California. Tuy nhiên, các chương trình này không được tài trợ cho khoảng thời gian nêu trong phúc trình này, do đó không có dữ kiện.



Giáo Viên Thay Thế

Để duy trì mức liên tục và phẩm chất của chương trình giảng dạy, đã có nỗ lực tuyển dụng và giữ các giáo viên thay thế có khả năng cao nhất để cho tất cả các trường trong địa hạt. Hiện nay, giáo viên thay thế được bổ nhiệm từ danh sách của địa hạt và có đủ số giáo viên thay thế hội đủ điều kiện để đáp ứng các nhu cầu của địa hạt quanh năm.

Chỉ Số Hiệu Năng Văn Hóa

Chỉ Số Hiệu Năng Văn Hóa (API) là mức đo lường hàng năm về hiệu năng văn hóa và tiến bộ của các trường tại California. API là điểm số trên thang điểm 200 đến 1,000, và 800 là mục tiêu toàn tiểu bang. Các trường được xếp hạng trong mười loại bằng nhau từ 1 (thấp nhất) đến 10 (cao nhất). Hạng API tương tự giữa các trường phản ánh một trường so với 100 "trường tương tự" về mặt thống kê. Bảng dưới đây cho thấy dữ kiện ba năm về hạng API và mức tăng API của nhà trường. Muốn biết thêm chi tiết, xin đến www.cde.ca.gov/ta/ac/ap.

Hạng API — So Sánh Ba Năm				
	2003-04	2004-05	2005-06	
Hạng API Toàn Tiểu Bang	9	9	9	
Hạng API Các Trường Tương Tự	5	5	8	
Mức Tăng API Theo Nhóm Học Sinh — So Sánh Ba Năm				
Nhóm	Mức Thay Đổi API Thực Sự			2005-06 Điểm Số API
	2003-04	2004-05	2005-06	
Tất Cả Học Sinh ở Trường	13	-6	-7	838
Người Mỹ Gốc Phi Châu	❖	❖	❖	❖
Thổ Dân Mỹ Châu hoặc Dân Bản Thổ Alaska	❖	❖	❖	❖
Người Á Châu	12	-7	6	893
Người Filipino	❖	❖	-7	838
Người Nói Tiếng Tây Ban Nha hoặc Châu Mỹ La Tinh	-8	-10	-16	735
Người Đảo Thái Bình Dương	❖	❖	❖	❖
Người Da Trắng	❖	❖	❖	❖
Người Kém Thế Xã Hội Kinh Tế	32	-13	-10	766
Người Học Anh Ngữ	+	+	8	828
Học Sinh Khuyết Tật	+	+	❖	❖

✦ Điểm số API cho người học Anh Ngữ và học sinh khuyết tật được phúc trình lần đầu trong chu kỳ API 2005-06.

❖ Chỉ phúc trình dữ kiện về những nhóm phụ có dân số đáng kể.

Mức Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm

NCLB đòi hỏi tất cả các trường và địa hạt hội đủ các điều kiện về Mức Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm (AYP). Muốn hội đủ các tiêu chuẩn này, các trường công và địa hạt tại California phải hội đủ hoặc vượt hơn các tiêu chuẩn trong bốn lãnh vực:

1. Tỷ lệ tham gia các kỳ thẩm định toàn tiểu bang
2. Tỷ lệ bách phân học sinh có điểm số thông thạo trong những kỳ thẩm định toàn tiểu bang
3. Điểm số API
4. Tỷ lệ tốt nghiệp trung học

Muốn xem phúc trình chi tiết về Mức Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm, xin đến www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.

Các Tiêu Chuẩn Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm				
	Norwood Creek ES		Evergreen ESD	
Hội Đủ Mức AYP Chung	Có		Có	
Các Tiêu Chuẩn AYP	Anh Ngữ-Ngôn Ngữ	Toán	Anh Ngữ-Ngôn Ngữ	Toán
Tỷ Lệ Tham Gia	Có	Có	Có	Có
Tỷ Lệ Bách Phân Thông Thạo	Có	Có	Có	Có
API	Có		Có	
Tỷ Lệ Tốt Nghiệp	❖		❖	

❖ n/a Không áp dụng. Tỷ lệ tốt nghiệp cho các tiêu chuẩn AYP được áp dụng cho các trường trung học.

Thi Thể Dục California

Mỗi mùa xuân, tất cả học sinh lớp 5, 7, và 9 đều phải Thi Thể Dục California. Kỳ thi này đo lường sáu lãnh vực thể dục chính:

1. Khả Năng Vận Động Căn Dưỡng Khí
2. Thành Phần Cơ Thể
3. Sức Mạnh Bụng Dưới
4. Sức Mạnh Thân Mình
5. Sức Mạnh Phần Trên Cơ Thể
6. Độ Dẻo

Muốn hội đủ các tiêu chuẩn thể dục này, học sinh phải đạt được điểm số trong Phạm Vi Thể Dục Khỏe Mạnh (HFZ) trong cả sáu bài thi thể dục. Trong năm 2005-06, 52.7% học sinh lớp năm đạt được điểm số trong HFZ. Muốn biết thêm chi tiết về Thi Thể Dục California, xin đến www.cde.ca.gov/ta/tq/pf.

Phát Triển Nghề Nghiệp

Các cơ hội phát triển nghề nghiệp cho giáo viên và nhân viên chú trọng vào các lãnh vực sau: kiến thức về môn học, các sách lược giảng dạy hiệu quả, quản trị lớp học, thẩm định, tế nhị về văn hóa, các kỹ năng truyền thông, sử dụng kỹ thuật hiệu quả, các chương trình về sức khỏe, thủ tục khẩn cấp, và các chính sách và thủ tục của địa hạt. Các thay đổi trong học trình khiến cần phải có các thay đổi về phương pháp giảng dạy. Các cơ hội củng cố kỹ năng của giáo viên được cung cấp qua những buổi hội thảo và toán công tác tối thiểu vào những ngày Thứ Năm, hai ngày phát triển nhân viên trọn ngày, sau giờ học, và trong mùa hè. Mỗi giáo viên mới có một nguồn yểm trợ kinh nghiệm cho giáo viên mới. Ngoài ra, giáo viên và điều hành viên tham dự những buổi hội nghị chuyên nghiệp và những lớp đại học.

Trong ba năm học trước, chúng tôi có trọn ba ngày mỗi năm dành riêng để phát triển nghề nghiệp.

Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang

Những trường được tài trợ theo Title I có thể phải Cải Tiến Chương Trình (PI) nếu không đạt được mức Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm trong hai năm liên tiếp trong cùng một môn học (Anh Ngữ-ngôn ngữ hoặc toán) hoặc trong cùng một chỉ dấu (API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp). Cứ mỗi năm sau đó mà họ không đạt được APY, họ sẽ được áp dụng mức can thiệp kế. Muốn biết thêm chi tiết, xin đến www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.

Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang		
	Norwood Creek ES	Evergreen ESD
Tình Trạng Cải Tiến Chương Trình	Không có trong PI	Không có trong PI
Năm Đầu Cải Tiến Chương Trình	✧	✧
Năm trong Cải Tiến Chương Trình	✧	✧
Số Trường Được Nhận Định Phải Cải Tiến Chương Trình		0
Tỷ Lệ Bách Phần Những Trường Được Nhận Định Phải Cải Tiến Chương Trình		0.0%

✧ n/a Không áp dụng.

Chi Tiết Tài Chánh

Dữ kiện trình bày là từ niên khóa 2004-05 vì chi tiết tài khóa mới nhất do tiểu bang cung cấp luôn luôn chậm hơn niên khóa hiện thời là hai năm, và một năm chậm hơn đa số các dữ kiện khác trong phúc trình này.

Chi Tiết Lương tại Địa Hạt — Không gồm quyền lợi bổng lộc		
Phạm Vi	Evergreen ESD	Địa Hạt Lớn Tương Đương
Lương Giáo Viên Khởi Đầu	\$43,076	\$38,554
Lương Giáo Viên Cấp Trung	\$69,704	\$62,649
Lương Giáo Viên Cao Nhất	\$81,583	\$76,437
Lương Hiệu Trưởng Trung Bình	\$103,944	\$95,882
Lương Tổng Giám Quản	\$159,151	\$150,227
% Ngân Sách cho Lương Giáo Viên	49.0%	43.8%
% Ngân Sách cho Lương Điều Hành Viên	5.9%	5.4%

Dữ Kiện Tài Chánh				
	Tổng Số Chi Tiêu cho Mỗi Học Sinh	Số Chi Tiêu cho Mỗi Học Sinh Từ Những Nguồn Hạn Chế	Số Chi Tiêu cho Mỗi Học Sinh Từ Những Nguồn Không Hạn Chế	Lương Giáo Viên Trung Bình
Norwood Creek ES	\$4,302	\$141	\$4,161	\$57,657
Evergreen ESD			\$4,014	\$61,530
California			\$4,743	\$58,725
Số Sai Biệt Phần Trăm Giữa Trường và Địa Hạt			4%	-7%
Số Sai Biệt Phần Trăm Giữa Trường và Tiểu Bang			-14%	-2%

Những Loại Dịch Vụ Được Tài Trợ

Tài trợ theo loại được áp dụng để cung cấp thêm dịch vụ cho học sinh nào chưa thông thạo các tiêu chuẩn về ngôn ngữ và toán. Các dịch vụ này gồm học thêm giờ trong ngày và những lớp can thiệp trong năm kéo dài, tài liệu giảng dạy bổ túc, và yểm trợ bài làm ở nhà. Tài trợ theo loại cũng được dùng để yểm trợ những buổi hướng dẫn phụ huynh như *Family Math (Toán Học Gia Đình)*, *Science (Khoa Học)*, và *Literacy Nights (Đêm Văn Hóa)*, *Mini-Conferences (Hội Nghị Bỏ Túi)*, *Homework Support (Yểm Trợ Bài Làm Ở Nhà)*, và *Positive Parenting (Nuôi Dạy Con Cái Tích Cực)*. Tài trợ này cũng được dùng để yểm trợ phát triển nghề nghiệp cho nhân viên như *Step Up to Writing (Gia Tăng Khả Năng Viết)*, *Lesson Study (Nghiên Cứu Bài Học)*, những buổi huấn luyện toán học của *Noyce Foundation*, v.v...

“Nhìn vào Evergreen thì quý vị sẽ thấy một tương lai hứa hẹn.”

Chi tiết trong đây trích từ Bộ Giáo Dục California (CDE): Số Học Sinh Ghi Danh và Nhân Khẩu, Nhân Viên Cố Vấn và Nhân Viên Yểm Trợ, Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn California (CST), Trắc Nghiệm Dựa Trên Mức Bình Thường (NRT), Chỉ Số Hiệu Năng Văn Hóa (API), Các Chương Trình Tương Tự và Can Thiệp của Tiểu Bang, Cải Tiến Chương Trình, Mức Tiến Bộ Đúng Mức Hàng Năm (AYP), Thi Thể Dục CA (PFT), Khả Năng Giáo Viên, và một số Chi Tiết Tài Chánh. Tất cả các chi tiết khác trích từ nhà trường và văn phòng địa hạt.

Tất cả dữ kiện đều chính xác tính vào ngày 27 Tháng Mười Một, 2006.

Co quan ấn hành
School Innovations
& Advocacy
www.sia-us.com

School Innovations
& Advocacy